

Bản án số: **05/2018/HS-ST**
Ngày 23/01/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông :**Bùi Việt Thái** – Chủ tịch Hội nông dân xã Sơn Kiên
2. Ông: **Vũ Đức Kiểu** – Phó hiệu trưởng THPT trường Phan Thị Ràng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Tững – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Hôm nay vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở TAND, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2017/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thanh L**, sinh ngày 27/3/2001 tại: Sóc Sơn, Hòn Đất, Kiên Giang.

Tên gọi khác:

Nơi cư trú: Khu phố Thị Tứ, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Trình độ văn hóa: 04/12.

Nghề nghiệp: Làm thuê

Con ông: Phan Văn Út và bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng.

Anh, chị, em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1997 nhỏ nhất sinh năm 2006 bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Tạm giam: Bị cáo được tại ngoại điều tra.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Hòn Đất, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Những người làm chứng:

1. **Trương Thị Kim Chông**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

2. **Đỗ Thị Thúy An**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố Thị Tứ, TT Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện cho bị cáo: Ông **Phan Văn Út**, sinh năm 1973 (cha ruột bị cáo) có mặt.

Địa chỉ: Khu phố Thị Tứ, TT Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Võ Thị Phương Thảo** – Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 10/06/2017 Phan Thanh L cùng với Đỗ Thị Thúy An, Trương Thị Kim Chông tổ chức uống rượu tại nhà Chông tại khu phố Thị Tứ, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày có Nguyễn Văn T là bạn Chông đến chơi, sau đó mọi người vừa uống bia vừa hát Karaoke. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, L nghe T nói “Mày, Mày” thì L nghĩ T chửi L nên L chửi, đòi đánh T thì được mọi người can ngăn còn T dẫn xe đi về. Do xe không nổ máy, nên T dẫn xe quay lại nhà Chông hỏi mượn xe của Chông để đi về. L thấy T thì chửi, đòi đánh T, nhưng được Chông và An can ngăn. T không hỏi mượn xe nữa và dẫn xe ra hướng Quốc lộ 80, Chông cùng đi với T, còn An giữ L lại. Sau đó L vùng vẫy thoát được sự can ngăn của An rồi chạy đến nhà bác ruột là ông Phan Văn Tiết lấy 01 con dao yếm đuôi theo T. Khi L chạy đến khu vực cổng chùa Khơmer thuộc khu phố Sơn Tiến, thị trấn Sóc Sơn thì đuổi kịp T. L liền cầm dao yếm xông đến chém T. T giơ tay trái lên đỡ thì bị L chém trúng một nhát vào cẳng tay trái gây thương tích. Chông liền chạy đến can ngăn L và ném con dao ra xa. L bỏ chạy vào đường hẻm sau đó quay lại lấy con dao mang trả lại chỗ cũ còn T được đưa đến phòng khám đa khoa thị trấn Sóc Sơn sơ cứu vết thương sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị từ ngày 11/6/2017 đến ngày 13/6/2017 thì xuất viện. Đối với Phan Thanh L sau ghi gây án đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày

10/10/2017 thì L đến Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất trình diện và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 529/KL-PY ngày 07/9/2017 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Nguyễn Văn T như sau:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sơ cứng cẳng tay trái.
- Gãy xương trụ trái, xương can liền xấu, lênh trục, hạn chế vận động sấp- ngửa cẳng tay.

(2) Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 32%

(3) Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

(4) Về thẩm mỹ và ảnh hưởng đến chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ, nhưng hạn chế chức năng vận động cẳng tay trái mức độ ít.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ 01 con dao yếm dài 37 cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ tròn dài 11 cm, đường kính 3 cm; lưỡi dao dài 26 cm, nơi rộng nhất 9 cm, nơi hẹp nhất 2,5 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường số tiền là: 9.000.000 đồng. Đại diện gia đình Phan Thanh L đã bồi thường xong. T đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Người bị hại ông Nguyễn Văn T có ý kiến: Thống nhất cáo trạng Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 02/KSĐT ngày 18/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Phan Thanh L về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. (phạm vào điểm a khoản 1 điều 104 BLHS)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51; 54; 91,98, 101 (Điểm a khoản 01 Điều 134) khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh L từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phan Thanh L là người có đủ năng lực, hành vi và biết rằng dùng dao chém vào người khác sẽ gây thương tích, thậm chí dẫn đến chết người. Nhưng bị cáo vẫn cứ làm, cho thấy xuất phát từ bản chất hung hăng xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo đã dùng dao yếm chém gây thương tích cho anh Phan Thanh L 32%. Sự việc xảy ra lúc đầu không có gì lớn, chỉ là việc hiểu nhầm nhau trong việc nói chuyện, nghĩ rằng bị hại chửi mình, thế là 2 bên dẫn đến cãi giã đòi đánh nhau, được mọi người can ngăn, bị hại bỏ về mọi chuyện tưởng chừng chấm dứt, nhưng bị cáo lại chạy đến nhà ông Tiết lấy cây dao yếm chạy theo chém bị hại vào tay gây thương tích. Đáng lẽ ra bị cáo phải nên bình tĩnh, phân biệt đúng sai, tìm rõ nguyên nhân sự việc để hành xử có văn hóa mới phải. Nhưng ở đây bị cáo lại làm ngược lại dùng dao yếm chém gây thương tích cho bị hại. Đáng lẽ ra phải xét xử bị cáo ở khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 5 năm đến 15 năm tù, do hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước 0 giờ ngày 01/01/2018 trước ngày BLHS 2015 có hiệu lực, nhưng do áp dụng có lợi cho người phạm tội theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 có khung hình phạt từ 5 năm đến 10 năm tù. Theo quy định tại khoản 3 điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 quy định: “ Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người. . . .

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

Khoản 3 Điều 134 BLHS 2015 quy định: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%.

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Như vậy, dùng dao chém vào người gây thương tích cho bị hại của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 03 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015. (có tình tiết quy định tại điểm a khoản 01 Điều 134BLHS)

[3] Tại phiên tòa kiểm sát viên đề nghị áp dụng Khoản 3 Điều 134 điểm p, s khoản 1 Điều 51, 54,91,98,101 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo: Phan Thanh L từ 02 năm 9 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là hợp lý phù hợp với quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà viện kiểm sát đã truy tố. Nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Nguyễn Văn T ý kiến: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ông Phan Văn Út đại diện cho bị cáo ý kiến; Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn về kinh tế, cha mẹ phải đi làm ăn xa, không có thời gian, chăm sóc, giáo dục bị cáo, người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Khi phạm tội bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục hoàn toàn hậu quả xảy ra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lúc đó bị cáo mới 16 tuổi 02 tháng 13 ngày cho nên về nhân T pháp luật có phần hạn chế, cho nên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng 02 năm tù. Ý kiến đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm tù là quá nhẹ chưa phù hợp với hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về phân trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

Về vật chứng của vụ án: Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là 01 con dao yếm dài 37 cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ tròn dài 11 cm, đường kính 3 cm; lưỡi dao dài 26 cm, nơi rộng nhất 9 cm, nơi hẹp nhất 2,5 cm. (Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 01/QĐCGVC ngày 11/12/2017 của Viện kiểm sát huyện Hòa Đất).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 03 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 54, 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử Phạt: Bị cáo Phan Thanh L 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thụ hình.

Về phần trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

Về vật chứng của vụ án: Xử nên tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là 01 con dao yếm dài 37 cm, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ tròn dài 11 cm, đường kính 3 cm; lưỡi dao dài 26 cm, nơi rộng nhất 9 cm, nơi hẹp nhất 2,5 cm. (Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 01/QĐCGVC ngày 11/12/2017 của Viện kiểm sát huyện Hòa Đất).

Về án phí: Bị cáo phải nộp: 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người đại diện, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tòa Phiên Tòa

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG.
- VKS H.Hòa Đất
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu

Nguyễn Tấn Lợi